TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 2 · Đề số 8

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 30 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 9, 20, 31, ……, 53, 64

A. 41 **B.** 42 **C.** 43 **D.** 53

Câu 2. *(0,5 điểm)* Số liền sau của số liền trước số 57 là:

A. 55 **B.** 57 **C.** 58 **D.** 56

Câu 3. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 62 − ……. = 27

A. 45 **B.** 35 **C.** 25 **D.** 43

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 19 + 27 + 7 là:

A. 58 **B.** 43 **C.** 63 **D.** 53

Câu 5. *(0,5 điểm)* Thùng thứ nhất có 70 l nước, thùng thứ hai có 58 l nước. Thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai số lít nước là:

A. 12 l **B.** 22 l **C.** 13 l **D.** 11 l

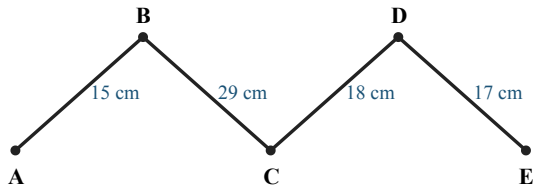
Câu 6. *(0,5 điểm)* Can to đựng 21 l dầu, can bé đựng ít hơn can to 9 l. Cả hai can đựng được:

A. 51 l **B.** 30 l **C.** 12 l **D.** 33 l

Câu 7. *(0,5 điểm)* Ngày 5 tháng 12 là thứ Ba. Ngày 26 tháng 12 cũng là thứ mấy?

A. thứ Sáu **B.** thứ Ba **C.** thứ Năm **D.** thứ Tư

Câu 8. *(0,5 điểm)* Độ dài đường gấp khúc ABCDE là:



A. 79 cm **B.** 62 cm **C.** 89 cm **D.** 69 cm

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 81 − 18 = ……

b) 43 + 8 = ……

c) 49 + 34 = ……

d) 74 − 6 = ……

Câu 10. *(1 điểm)* Tính:

a) 52 − 46 + 36 = ……

b) 22 − 16 + 34 = ……

c) 36 + 25 − 12 = ……

d) 15 kg + 20 kg − 23 kg = …… kg

Câu 11. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 19 + 25 + 23 …… 66 + 14 − 13

b) 68 + 16 − 24 …… 47 + 8 + 13

c) 62 + 8 + 12 …… 81

d) 6 dm …… 64 cm

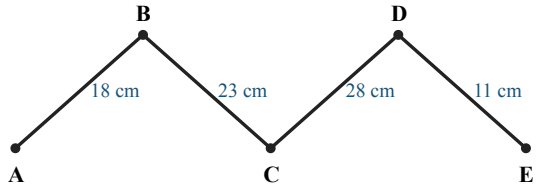
Câu 12. *(1 điểm)* Ngày 3 tháng 12 là thứ Tư. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 11 tháng 12 là thứ ……

b) Tháng 12 năm đó có …… ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày ……

Câu 13. *(1 điểm)* Quan sát hình vẽ rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Độ dài đường gấp khúc ABCDE là: …… cm

b) Đổi ra đề-xi-mét: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Đàn gà nhà An có 29 con gà trống. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 6 con. Số gà con ít hơn số gà mái 5 con. Hỏi đàn gà nhà An có bao nhiêu con gà mái, bao nhiêu con gà con?

a) Số gà mái: …… con

b) Số gà con: …… con

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 2 · Đề số 8

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	B	B	D	A	D	B	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 81 − 18 = 63

b) 43 + 8 = 51

c) 49 + 34 = 83

d) 74 − 6 = 68

Câu 10.

a) 52 − 46 = 6; 6 + 36 = 42

b) 22 − 16 = 6; 6 + 34 = 40

c) 36 + 25 = 61; 61 − 12 = 49

d) 15 + 20 = 35; 35 − 23 = 12

Câu 11.

a) 67 = 67

b) 60 < 68

c) 82 > 81

d) 60 cm < 64 cm

Câu 12.

a) Đếm thêm từ ngày 3 (thứ Tư) đến ngày 11: thứ Năm

b) Các ngày Chủ nhật: 7, 14, 21, 28: có 4 ngày

c) Ngày 28

Câu 13.

a) 18 + 23 + 28 + 11 = 80 (cm)

b) 80 cm = 8 dm

Câu 14.

Gà mái: 29 + 6 = 35 (con)

Gà con: 35 − 5 = 30 (con)